

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025-2030 của thành phố Hà Nội

Triển khai Luật Bảo vệ môi trường; Quyết định số 1894/QĐ-TTg ngày 04/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025-2030; Quyết định số 3637/QĐ-BCT ngày 15/12/2025 của Bộ Công Thương về việc ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Công Thương thực hiện Quyết định số 1894/QĐ-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025-2030, UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025-2030 của thành phố Hà Nội với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển ngành công nghiệp môi trường được xác định trong Quyết định số 1894/QĐ-TTg ngày 04/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025-2030 (Quyết định số 1894/QĐ-TTg) trên địa bàn Thành phố. Nâng cao ý thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp trong việc cụ thể hóa các nội dung tại Quyết định số 1894/QĐ-TTg.

- Xác định phát triển ngành công nghiệp môi trường là một nội dung quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, vai trò dẫn dắt chuyển đổi xanh, công nghệ thông minh, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải khí nhà kính, phát triển bền vững, nhằm giải quyết các vấn đề về môi trường trên địa bàn Thành phố.

- Khuyến khích tạo điều kiện để mọi tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư phát triển ngành công nghiệp môi trường trên địa bàn Thành phố.

2. Yêu cầu

- Phấn đấu đến năm 2030, xây dựng ngành công nghiệp môi trường cơ bản đáp ứng nhu cầu bảo vệ môi trường, có khả năng tham gia chuỗi cung ứng về công nghệ, thiết bị, sản phẩm công nghiệp môi trường, đóng góp tích cực vào thực hiện các mục tiêu về bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh, phát triển kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải khí nhà kính trên địa bàn Thành phố.

- Phát triển ngành công nghiệp môi trường dựa trên đổi mới sáng tạo, công nghệ hiện đại và chuyển đổi số gắn với phát triển đồng bộ các lĩnh vực nhằm cung cấp công nghệ, thiết bị, dịch vụ và sản phẩm xử lý, tái chế chất thải, phân tích, quan trắc, giám sát và kiểm soát ô nhiễm môi trường trong các lĩnh vực xử lý

nước thải, khí thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại; phát triển năng lượng từ chất thải; sử dụng bền vững tài nguyên và phục hồi môi trường phù hợp với nhu cầu, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

- Kêu gọi doanh nghiệp công nghiệp môi trường đầu tư, phát triển các sản phẩm, dịch vụ đáp ứng cơ bản nhu cầu bảo vệ môi trường của Thành phố; phát triển thiết bị và công nghệ tiết kiệm năng lượng, sử dụng năng lượng hiệu quả; nâng cao năng lực sản xuất năng lượng tái tạo.

- Phát triển dịch vụ môi trường cơ bản đáp ứng được nhu cầu của Thành phố về xử lý nước thải, chất thải rắn đô thị, chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại; phục hồi môi trường các khu vực bị ô nhiễm và nhu cầu phân tích, quan trắc môi trường, các dịch vụ tư vấn về môi trường.

- Nâng cao nhận thức và nhu cầu sử dụng năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên.

- Xác định các nhiệm vụ cụ thể của các sở, ngành và UBND các xã, phường nhằm triển khai hoàn thành các nhiệm vụ yêu cầu tại Quyết định số 1894/QĐ-TTg.

- Phát huy tối đa mọi nguồn lực, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Kế hoạch này.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đến năm 2030, phát triển ngành công nghiệp môi trường thành một ngành kinh tế có đóng góp quan trọng trong nền kinh tế Thủ đô, cơ bản đáp ứng nhu cầu về bảo vệ môi trường Thủ đô; từng bước tiến tới xuất khẩu các công nghệ, thiết bị, dịch vụ và sản phẩm bảo vệ môi trường có lợi thế cạnh tranh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phát triển các công nghệ xử lý, tái chế chất thải, phân tích, quan trắc, giám sát và kiểm soát ô nhiễm môi trường; công nghệ sử dụng bền vững tài nguyên và phục hồi môi trường phù hợp với điều kiện của Thủ đô; đẩy mạnh ứng dụng và thương mại hóa các kết quả nghiên cứu, phát triển công nghệ.

- Phát triển sản xuất thiết bị và sản phẩm đáp ứng cơ bản nhu cầu bảo vệ môi trường Thủ đô, phát triển các sản phẩm có lợi thế và năng lực cạnh tranh đáp ứng khoảng 70-80% nhu cầu thiết bị xử lý nước thải; 70-80% nhu cầu thiết bị xử lý khí thải; 50-60% nhu cầu thiết bị thu gom, vận chuyển và phân loại chất thải, 60%-70% nhu cầu phân loại, tái chế chất thải rắn; 20% nhu cầu thiết bị quan trắc môi trường trong nước; phát triển công nghệ, thiết bị, sản phẩm đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất năng lượng từ chất thải; phát triển công nghệ, thiết bị, sản phẩm đáp ứng nhu cầu bảo vệ môi trường cho các ngành, lĩnh vực trong quá trình tái cấu trúc kinh tế Thành phố.

- Phát triển dịch vụ công nghiệp môi trường và hình thành các doanh nghiệp dịch vụ công nghiệp môi trường vận hành các công trình, nhà máy chế biến/ xử lý chất thải (nước thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại, khí thải), cơ bản đáp ứng nhu cầu của Thủ đô về xử lý nước thải, chất thải rắn đô thị, công nghiệp, chất thải nguy hại; phục hồi môi trường các khu vực bị ô nhiễm trên địa bàn Thành phố.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện chính sách, thể chế về phát triển công nghiệp môi trường

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách phát triển doanh nghiệp công nghiệp môi trường; hình thành các khu, cụm công nghiệp chuyên ngành hoặc hỗn hợp bố trí các doanh nghiệp hoạt động tái chế chất thải.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế khuyến khích, hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng, phát triển khoa học công nghệ và chuyển giao công nghệ bảo vệ môi trường (xử lý nước thải, khí thải, chất thải rắn và chất thải nguy hại), mua bán quyền sáng chế, phần mềm, thuê chuyên gia trong, ngoài nước để phát triển công nghệ công nghiệp môi trường, phục hồi môi trường các khu vực bị ô nhiễm và suy thoái môi trường nghiêm trọng, chế tạo thiết bị phương tiện và sản phẩm bảo vệ môi trường phù hợp với điều kiện trên địa bàn Thành phố.

- Rà soát danh mục cụ thể công nghệ, thiết bị, sản phẩm ngành công nghiệp môi trường để đề xuất Chính phủ nghiên cứu bổ sung vào Danh mục sản phẩm cơ khí trọng điểm.

2. Phát triển thị trường hàng hóa công nghiệp môi trường

- Nghiên cứu xây dựng các bộ đơn giá dịch vụ môi trường, suất đầu tư theo công nghệ trong xử lý môi trường trên địa bàn Thành phố.

- Hỗ trợ việc thành lập các doanh nghiệp công nghiệp môi trường, các tổ chức dịch vụ tư vấn môi trường nhằm cung cấp thiết bị, công nghệ, sản phẩm hàng hóa phục vụ phát triển bền vững ngành công nghiệp môi trường trên địa bàn Thành phố.

- Triển khai các hoạt động ưu tiên về dán nhãn đối với sản phẩm hàng hóa của ngành công nghiệp môi trường, thúc đẩy phát triển bền vững thị trường sản phẩm hàng hóa và các chính sách quy định tiêu chuẩn chất lượng và phát triển bền vững.

- Tổ chức xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư vào ngành công nghiệp môi trường.

3. Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ phát triển ngành công nghiệp môi trường

- Thúc đẩy các hoạt động phát triển khoa học công nghệ sản xuất tiên tiến, công nghệ sản xuất sản phẩm, chế phẩm giảm thiểu ô nhiễm, xử lý chất thải, cải tạo môi trường và yêu cầu kỹ thuật về hàng hóa ngành công nghiệp môi trường.

- Khuyến khích, hỗ trợ các nghiên cứu, ứng dụng, sản xuất thử nghiệm, chuyển giao công nghệ tiên tiến cho doanh nghiệp và cơ sở nghiên cứu trong lĩnh vực công nghiệp môi trường trên địa bàn Thành phố.

- Nghiên cứu, ban hành các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tiếp nhận chuyển giao công nghệ, mua bán quyền sáng chế, phần mềm, thuê chuyên gia trong, ngoài nước.

- Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ xử lý chất thải, đặc biệt là từ công nghiệp năng lượng tái tạo theo nguyên tắc giảm thiểu, thu hồi, tái sử dụng, tái chế để giảm thiểu lượng chất thải trên địa bàn Thành phố. Đẩy mạnh áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh vào doanh nghiệp.

- Tăng cường đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số thông qua hoạt động hỗ trợ kỹ thuật để doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản trị theo chuẩn mực quốc tế, hệ thống quản lý đáp ứng yêu cầu của các chuỗi sản xuất toàn cầu trong quản trị doanh nghiệp, quản trị sản xuất; ứng dụng công nghệ thiết kế và sản xuất nhờ máy tính trong chế tạo thiết bị; ứng dụng thiết bị cơ điện tử, các hệ thống điều khiển tự động hiện đại, thông minh vào dây chuyền thiết bị đồng bộ trong ngành công nghiệp môi trường. Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các mô hình sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững; mô hình kinh tế tuần hoàn.

4. Đào tạo, tập huấn, phát triển nguồn nhân lực phát triển ngành công nghiệp môi trường

- Rà soát, đánh giá thực trạng và nhu cầu phát triển nguồn nhân lực cho ngành công nghiệp môi trường trên địa bàn Thành phố.

- Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút việc đào tạo, phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao trong lĩnh vực môi trường tham gia vào việc phát triển ngành công nghiệp môi trường trên địa bàn Thành phố.

- Tổ chức tập huấn, đào tạo cho cán bộ các cấp, doanh nghiệp, hiệp hội và các bên có liên quan về phát triển ngành công nghiệp môi trường; xây dựng chương trình đào tạo nhân viên kỹ thuật vận hành các hệ thống xử lý môi trường.

- Đẩy mạnh hợp tác trong và ngoài nước, tranh thủ các nguồn tài trợ từ trong nước, tổ chức quốc tế trong nghiên cứu phát triển, ứng dụng, làm chủ và tiếp nhận chuyển giao công nghệ môi trường.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông, phổ biến về ngành công nghiệp môi trường

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về công nghiệp môi trường.

- Xây dựng và tổ chức các chương trình truyền thông, các cuộc thi tìm hiểu về công nghiệp môi trường; phổ biến, nhân rộng các kết quả, công trình nghiên cứu, ứng dụng, thiết bị, sản phẩm của ngành công nghiệp môi trường trên địa bàn Thành phố.

- Tăng cường trao đổi thông tin hợp tác quốc tế, phổ biến kinh nghiệm từ các mô hình phát triển công nghiệp môi trường thành công trong nước và nước ngoài.

- Tôn vinh, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích cao trong hoạt động phát triển ngành công nghiệp môi trường.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Hằng năm, trên cơ sở Kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các sở, ngành, địa phương lập dự toán chi tiết để thực hiện các nhiệm vụ.

2. Kinh phí ngân sách thực hiện Kế hoạch được bố trí cho các Sở, ban, ngành, địa phương theo phân cấp, quy định của Luật Ngân sách và các quy định hiện hành; nguồn vốn tài trợ, vận động và nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về công nghiệp môi trường; tổ chức triển khai thực hiện Chương trình; lồng ghép các mục tiêu, nội dung của Chương trình với các chương trình, kế hoạch có liên quan sử dụng năng lượng tái tạo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; sản xuất và tiêu dùng bền vững.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND xã, phường thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm, tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố, Bộ Công Thương kết quả thực hiện.

- Hình thành các khu, cụm công nghiệp chuyên ngành hoặc hỗn hợp bố trí các doanh nghiệp hoạt động tái chế chất thải.

- Nghiên cứu, đánh giá, hỗ trợ đầu tư, đổi mới thiết bị công nghệ và phát triển các dự án công nghiệp môi trường: Dự án sản xuất máy móc thiết bị, vật tư ngành môi trường, xử lý chất thải, nước cấp; dự án sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, có công nghệ thu hồi và lưu giữ cacbon thấp; sử dụng năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, năng lượng thu hồi từ xử lý chất thải; dự án tái chế, tái sử dụng chất thải.

- Kêu gọi thu hút, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp công nghiệp môi trường trong và ngoài nước trao đổi thông tin, tài liệu nghiên cứu, phát triển các dự án công nghiệp môi trường: Dự án sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, có công nghệ thu hồi và lưu giữ cacbon thấp; sử dụng năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, năng lượng thu hồi từ xử lý chất thải; dự án tái chế, tái sử dụng chất thải; sản xuất, chế tạo, cung cấp các thiết bị, phương tiện, dụng cụ, sản phẩm bảo vệ môi trường; hợp tác đầu tư phát triển các hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung tại các khu, cụm công nghiệp.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND xã, phường rà soát sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách và văn bản pháp luật về môi trường, hình thành khu xử lý, tái chế chất thải.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách phát triển doanh nghiệp công nghiệp môi trường.

- Nghiên cứu cơ chế, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp công nghiệp môi trường đầu tư phát triển các hệ thống thu gom, phân loại, xử lý chất thải rắn đô thị tập trung, cơ chế, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp công nghiệp môi trường phát triển các hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn môi trường; thu gom, vận chuyển, xử lý, tái chế chất thải; phục hồi môi trường các khu vực bị ô nhiễm không xác định được nguồn gây ô nhiễm.

- Tham mưu phân bổ có hiệu quả từ nguồn ngân sách cho công tác bảo vệ môi trường và các nguồn kinh phí khác để thực hiện các nhiệm vụ, dự án, công trình đầu tư về phát triển công nghiệp môi trường.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu ban hành cơ chế khuyến khích hỗ trợ nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, ứng dụng chuyển đổi số, chuyển giao công nghệ xử lý nước thải, khí thải, chất thải rắn và chất thải nguy hại trên địa bàn Thành phố.

- Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan báo chí Hà Nội, các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương phối hợp công tác với UBND Thành phố; chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền, phổ biến các nội dung về phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam đến năm 2030.

- Triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ để nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các công nghệ mới, sản phẩm mới trong lĩnh vực bảo vệ môi trường có hiệu quả.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế khuyến khích, hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng, phát triển khoa học công nghệ và chuyển giao công nghệ bảo vệ môi trường (xử lý nước thải, khí thải, chất thải rắn và chất thải nguy hại), mua bán quyền sáng chế, phần mềm, thuê chuyên gia trong, ngoài nước để phát triển công nghệ công nghiệp môi trường, phục hồi môi trường các khu vực bị ô nhiễm và suy thoái môi trường nghiêm trọng, chế tạo thiết bị phương tiện và sản phẩm bảo vệ môi trường phù hợp với điều kiện trên địa bàn Thành phố.

- Rà soát danh mục cụ thể công nghệ, thiết bị, sản phẩm ngành công nghiệp môi trường để đề xuất Chính phủ nghiên cứu bổ sung vào Danh mục sản phẩm cơ khí trọng điểm.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghiệp môi trường nghiên cứu phát triển, ứng dụng, làm chủ và chuyển giao công nghệ xử lý nước thải, khí thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại; công nghệ sản xuất vật liệu, chế phẩm xử lý ô nhiễm môi trường thông qua việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; tham gia chương trình, kế hoạch, các cơ chế, chính sách hỗ trợ ứng dụng chuyển giao công nghệ, đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng của Thành phố.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn tài trợ từ các nước, tổ chức quốc tế thực hiện các dự án bảo vệ môi trường, trong nghiên cứu, ứng dụng, tiếp nhận, chuyển giao và làm chủ công nghệ xử lý môi trường.

4. Sở Tài chính

- Lồng ghép đưa nội dung phát triển công nghiệp môi trường vào các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố giai đoạn và hằng năm để tổ chức thực hiện hiệu quả.

- Chủ trì nghiên cứu, khuyến khích cộng đồng khởi nghiệp tham gia phát triển công nghiệp môi trường; hỗ trợ các dự án đầu tư gắn với phát triển công nghiệp môi trường.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, tổng hợp và tham mưu UBND Thành phố cân đối nguồn ngân sách và các cơ chế chính sách để thúc đẩy phát triển công nghiệp môi trường.

5. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu xây dựng các bộ đơn giá dịch vụ thoát nước đô thị, huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng các hệ thống thoát nước phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý nhà nước của mình.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu đầu tư phát triển các hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị tập trung.

6. Sở Văn hóa và Thể thao

Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan báo chí Hà Nội, các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương phối hợp công tác với UBND Thành phố; chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền, phổ biến các nội dung Kế hoạch này của Thành phố về phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam đến năm 2030.

7. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các phường, xã

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, lồng ghép việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển công nghiệp môi trường trong Kế hoạch này vào quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và địa phương góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của Thành phố phát triển bền vững.

8. Các doanh nghiệp công nghiệp môi trường

Chủ động phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương của Thành phố để được hỗ trợ, tham gia thực hiện nội dung của Kế hoạch.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, hằng năm các sở, ngành, UBND xã, phường chủ động xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc cần phải cập nhật, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp thực tiễn, các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan kịp thời báo cáo UBND Thành phố (qua Sở Công Thương) để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các Sở, ban ngành thuộc Thành phố;
- UBND các phường, xã;
- VPUBTP: CVP, các PCVP, các PCM;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Quyền

PHỤ LỤC

Danh mục các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025-2030 của thành phố Hà Nội

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Danh mục	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Công tác truyền thông, phổ biến về ngành công nghiệp môi trường			
1	Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về phát triển công nghiệp môi trường	Các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa và Thể thao	Các sở, ngành, UBND xã, phường thuộc Thành phố	Hàng năm
2	Phổ biến các kết quả, công trình nghiên cứu, ứng dụng, thiết bị, sản phẩm của ngành công nghiệp môi trường trên địa bàn Thành phố.	Các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa và Thể thao	Các sở, ngành, UBND xã, phường thuộc Thành phố	Hàng năm
II	Hoàn thiện chính sách, thể chế về phát triển công nghiệp môi trường			
3	Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp công nghiệp môi trường trên địa bàn Thành phố.	Sở Tài chính	Các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Công Thương và UBND xã, phường	Năm 2027

4	Đề xuất xây dựng các khu xử lý, tái chế chất thải.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở: Công Thương, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội và UBND xã, phường	Hàng năm
III Phát triển thị trường hàng hóa công nghiệp môi trường				
5	Nghiên cứu xây dựng các bộ đơn giá dịch vụ môi trường, suất đầu tư theo công nghệ trong xử lý môi trường trên địa bàn Thành phố.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở: Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ và UBND xã, phường	Năm 2027
6	Rà soát danh mục công nghệ, thiết bị, sản phẩm ngành công nghiệp môi trường để đề xuất Chính phủ bổ sung vào Danh mục sản phẩm cơ khí trọng điểm.	Sở Công Thương	Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ và UBND xã, phường	Hàng năm
IV Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ phát triển ngành công nghiệp môi trường				
7	Nghiên cứu đề xuất các nhiệm vụ khoa học để ứng dụng và phát triển công nghệ xử lý chất thải theo nguyên tắc giảm thiểu, thu hồi, tái sử dụng, tái chế để giảm thiểu lượng chất thải trên địa bàn Thành phố.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; UBND xã, phường	Hàng năm

8	Hỗ trợ doanh nghiệp hoạt động trong ngành công nghiệp môi trường áp dụng các mô hình sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững; mô hình kinh tế tuần hoàn.	Công Thương	Các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ; UBND xã, phường	Hàng năm
V	Đào tạo, tập huấn, phát triển nguồn nhân lực phát triển ngành công nghiệp môi trường			
9	Đánh giá thực trạng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực và xây dựng cơ chế, chính sách thu hút việc đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho ngành công nghiệp môi trường trên địa bàn Thành phố.	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND xã, phường	Năm 2027
10	Hợp tác trong nghiên cứu phát triển, ứng dụng, làm chủ và tiếp nhận chuyển giao công nghệ môi trường.	Các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, UBND xã, phường	Thường xuyên